Phụ lục

Thông tin về sản phẩm, dịch vụ được ưu tiên

*(Kèm theo công văn số ...... của Sở Thông tin và Truyền thông [tỉnh/thành phố])*

**A. Tiêu chí chung và các thông tin liên quan**

1. Có chi phí sản xuất trong nước đáp ứng quy định ưu đãi theo quy định pháp luật về đấu thầu

< 25% ≥ 25%

2. Có tài liệu kỹ thuật và tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt

Có Không

3. Có cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành, bảo trì, nâng cấp và dịch vụ hậu mãi của nhà cung cấp

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

4. Các tính năng, thông số kỹ thuật chính của sản phẩm, mức độ chất lượng *(service-level agreement)* của dịch vụ

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

5. Thời điểm đưa sản phẩm, dịch vụ ra thị trường

.................................................................................................................................

6. Các giải thưởng, chứng nhận mà sản phẩm, dịch vụ đã đạt được *(nếu có)*

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

7. Các thông tin liên quan khác *(nếu có)*

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**B. Tiêu chí cụ thể**

**I. Đối với sản phẩm phần cứng, điện tử**

1. Các chức năng, yêu cầu kỹ thuật của sản phẩm phù hợp với các yêu cầu nghiệp vụ hoặc quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước *(nếu có, liệt kê các chức năng, tính năng phù hợp với văn bản, quy định mà sản phẩm đáp ứng).*

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

2. Do tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân Việt Nam sáng tạo hoặc thiết kế hoặc sản xuất tại Việt Nam.

*(cung cấp một trong các tài liệu, giấy tờ sau: Bằng độc quyền sáng chế, Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, tài liệu thiết kế mạch phần cứng, thiết kế phần mềm điều khiển, thiết kế cơ khí, thiết kế điện tử, quyết định chấp nhận đơn hợp lệ (đối với sở hữu trí tuệ), hợp đồng hoặc quyết định của cấp có thẩm quyền (đối với sản phẩm là kết quả của đề tài khoa học công nghệ); hoặc chứng minh tỉ lệ chi phí sản xuất trong nước của sản phẩm đạt từ 25% trở lên theo quy định Luật Đấu thầu)*

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Tiêu chí về tiêu chuẩn, chất lượng, an toàn bảo mật của sản phẩm:

a) Sản xuất bởi tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam có Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý ISO 9001 được cấp bởi tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tương đương *(liệt kê theo bảng sau)*:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Giấy chứng nhận**  **(còn hiệu lực)** | **Số hiệu** | **Năm đạt** |
| TCVN ISO 9001/ISO 9001 |  |  |
| (tiêu chuẩn tương đương) |  |  |

b) Sản phẩm phải bảo đảm an toàn thông tin theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin.

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

4. Tỷ lệ chi phí cho nghiên cứu, phát triển (R&D) sản phẩm trên tổng doanh thu sản phẩm đó của doanh nghiệp trong 03 năm gần nhất đạt từ 1% trở lên *(ghi rõ số liệu trong 03 năm gần nhất, các nội dung tính chi phí R&D như:* *cải tiến về công nghệ, cải tiến về máy móc, về phương pháp sản xuất, thay thế nguyên vật liệu, cải tiến sản phẩm và thiết kế đưa ra sản phẩm mới hoặc các nội dung khác chi cho R&D).*

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**II. Đối với sản phẩm phần mềm**

1. Các chức năng, yêu cầu kỹ thuật của sản phẩm phù hợp với các yêu cầu nghiệp vụ hoặc quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước *(nếu có, liệt kê các chức năng, tính năng phù hợp với văn bản, quy định mà sản phẩm đáp ứng)*

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

2. Do tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân Việt Nam thực hiện ít nhất một trong hai công đoạn sau: Xác định yêu cầu, Phân tích và thiết kế quy định tương ứng tại khoản 1 và khoản 2 Điều 3 Thông tư số 13/2020/TT-BTTTT ngày 03/7/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông (*các tài liệu chứng minh quy định tại Thông tư 13/2020/TT-BTTTT*)

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả là người Việt Nam và được bảo hộ theo quy định của pháp luật Việt Nam (*số, ngày cấp Giấy chứng nhận*)

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

4. Tiêu chí về tiêu chuẩn chất lượng, an toàn bảo mật của sản phẩm

a) Sản phẩm do tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam sản xuất có Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý ISO 9001 được cấp bởi tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc có Chứng chỉ cho hoạt động sản xuất phần mềm theo chuẩn CMMI mức 3 trở lên hoặc tương đương *(liệt kê theo bảng sau)*:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Giấy chứng nhận**  **(còn hiệu lực)** | **Cấp độ/ Số hiệu** | **Năm đạt** |
| TCVN ISO 9001/ISO 9001 |  |  |
| CMMi |  |  |
| (tiêu chuẩn tương đương) |  |  |

b) Sản phẩm phải bảo đảm an toàn thông tin theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin; hoặc sản phẩm được sản xuất, vận hành bởi nhà cung cấp đã được tổ chức chứng nhận đã đăng ký cấp giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO/IEC 27001 hoặc tương đương

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

5. Tỷ lệ chi phí cho nghiên cứu, phát triển sản phẩm trên tổng doanh thu sản phẩm đó của doanh nghiệp (trong 03 năm gần nhất) đạt từ 3% trở lên *(ghi rõ số liệu trong 03 năm gần nhất, các nội dung tính chi phí R&D như:* *cải tiến về công nghệ, cải tiến về máy móc, về phương pháp sản xuất, thay thế nguyên vật liệu, cải tiến sản phẩm và thiết kế đưa ra sản phẩm mới hoặc các nội dung khác chi cho R&D)*

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

6. Đối với sản phẩm phần mềm cung cấp như là dịch vụ (có cung cấp dịch vụ kèm theo) thì sản phẩm phần mềm đó phải đáp ứng thêm các tiêu chí quy định tại Điều 9 Thông tư này.

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**III. Đối với sản phẩm nội dung thông tin số**

1. Do tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân Việt Nam thực hiện sản xuất tại Việt Nam

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

2. Tiêu chí về tiêu chuẩn chất lượng, an toàn bảo mật của sản phẩm

a) Do tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam sản xuất có Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý ISO 9001 được cấp bởi tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tương đương *(liệt kê theo bảng sau)*:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Giấy chứng nhận**  **(còn hiệu lực)** | **Số hiệu** | **Năm đạt** |
| TCVN ISO 9001/ISO 9001 |  |  |
| (tiêu chuẩn tương đương) |  |  |

b) Sản phẩm phải bảo đảm an toàn thông tin theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin.

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Tỷ lệ chi phí cho nghiên cứu, phát triển sản phẩm trên tổng doanh thu sản phẩm đó của doanh nghiệp (trong 03 năm gần nhất) đạt từ 3% trở lên *(ghi rõ số liệu trong 03 năm gần nhất, các nội dung tính chi phí R&D như:* *cải tiến về công nghệ, cải tiến về máy móc, về phương pháp sản xuất, thay thế nguyên vật liệu, cải tiến sản phẩm và thiết kế đưa ra sản phẩm mới hoặc các nội dung khác chi cho R&D)*.

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**IV. Đối với dịch vụ công nghệ thông tin**

1. Do tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân Việt Nam thực hiện cung cấp dịch vụ.

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

2. Tiêu chí về tiêu chuẩn chất lượng, an toàn bảo mật của dịch vụ

a) Sản xuất bởi tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam có Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý ISO 9001 hoặc tiêu chuẩn ISO/IEC 27001 được cấp bởi tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tương đương *(liệt kê theo bảng sau):*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Giấy chứng nhận**  **(còn hiệu lực)** | **Số hiệu** | **Năm đạt** |
| TCVN ISO 9001/ISO 9001 |  |  |
| TCVN ISO/IEC 27001  ISO/IEC 27001 |  |  |
| Tiêu chuẩn khác *(ghi rõ)* |  |  |

b) Hệ thống máy chủ cung cấp dịch vụ (nếu có) đặt tại Việt Nam. Đối với dịch vụ điện toán đám mây phải đáp ứng bộ tiêu chí, chỉ tiêu kỹ thuật theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

c) Có các biện pháp bảo đảm an toàn, bí mật thông tin, dữ liệu của khách hàng đối với các dịch vụ có liên quan đến lưu trữ, xử lý dữ liệu của khách hàng; Đối với các dịch vụ an toàn thông tin mạng thì thực hiện theo quy định của Luật An toàn thông tin mạng

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Đối với dịch vụ công nghệ thông tin sẵn có trên thị trường: dịch vụ đã được triển khai cung cấp tối thiểu cho 03 cơ quan, tổ chức.

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

4. Tỷ lệ chi phí cho nghiên cứu, phát triển dịch vụ trên tổng doanh thu dịch vụ đó của doanh nghiệp trong 03 năm gần nhất đạt từ 3% trở lên *(ghi rõ số liệu trong 03 năm gần nhất, các nội dung tính chi phí R&D như:* *cải tiến về công nghệ, cải tiến về máy móc, về phương pháp thực hiện dịch vụ hoặc các nội dung khác chi cho R&D)*.

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................